

Hà Nội, ngày 14 tháng 2 năm 2019

THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT I NĂM 2019

Viện Toán học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt I năm 2019 với các thông tin cụ thể như sau.

I. Chuyên ngành đào tạo

07 chuyên ngành

- Đại số và Lý thuyết số;	Mã số: 9 46 01 04
- Toán giải tích;	Mã số: 9 46 01 02
- Hình học và tô pô;	Mã số: 9 46 01 05
- Phương trình vi phân và tích phân;	Mã số: 9 46 01 03
- Lý thuyết xác suất và thống kê toán học;	Mã số: 9 46 01 06
- Toán ứng dụng;	Mã số: 9 46 01 12
- Cơ sở toán học cho tin học;	Mã số: 9 46 01 10

Số lượng nghiên cứu sinh và cán bộ có thể nhận hướng dẫn ở từng chuyên ngành được nêu chi tiết trong phụ lục đi kèm thông báo này.

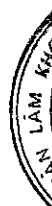
II. Thời gian, hình thức và phương thức tuyển sinh

1. Thời gian:

- Hạn nộp hồ sơ: Tạm thu đến hết ngày 20 tháng 4 năm 2019.
- Thời gian xét tuyển: Dự kiến vào đầu tháng 5 năm 2019.
- Thời gian công bố kết quả tuyển chọn: Sau 15 ngày kể từ ngày xét tuyển.
- Thời gian gửi giấy nhập học: 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển chọn.
- Lệ phí đăng ký dự tuyển: 600.000đ/hồ sơ.

2. Hình thức tuyển sinh:

- Viện Toán học tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.



- Sau khi nộp hồ sơ, thí sinh được thông báo hồ sơ có đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển hay không. Trường hợp cần thiết người dự định hướng dẫn yêu cầu thì thí sinh phải làm một bài kiểm tra chuyên môn.

- Nội dung xét tuyển: Thí sinh có hồ sơ đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển sẽ được xét tuyển với các yêu cầu sau:

+ Trình bày bài luận về dự định nghiên cứu của mình trước một Tiểu ban chuyên môn.

+ Một phần của bài thuyết trình phải bằng tiếng Anh và do thí sinh tự chọn.

+ Thí sinh trả lời các câu hỏi của Tiểu ban chuyên môn.

3. Phương thức xét tuyển: Việc xét trúng tuyển theo điểm đánh giá từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu của từng chuyên ngành. Nếu chuyên ngành nào không tuyển đủ chỉ tiêu có thể chuyển chỉ tiêu sang chuyên ngành khác có thí sinh đạt điểm xét tuyển nêu trên.

III. Hình thức và thời gian đào tạo

- Thời gian đào tạo Tiến sĩ là 04 năm.

IV. Điều kiện dự thi

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Tuổi không quá 45;
2. Người dự tuyển có một trong các văn bằng sau đây:
 - a) bằng thạc sĩ toán học hệ chính quy;
 - b) bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, của ngành Toán, Toán – Tin, Toán - Cơ, Khoa học máy tính;
 - c) bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, hoặc bằng thạc sĩ, của một trong các ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật, đồng thời đã hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ về Toán ở bậc đại học.
3. Điều kiện về ngoại ngữ:

HỒ
✓
01
VIỆ

- a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam có đủ trình độ để đọc, viết, giao tiếp, thuyết trình về Toán bằng tiếng Anh và đáp ứng các điều kiện về ngoại ngữ quy định tại khoản 3, Điều 5, Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT.
- b) Người dự tuyển không là công dân Việt Nam có đủ trình độ đọc, viết, giao tiếp, thuyết trình về Toán bằng tiếng Anh và có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:
- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh, Pháp, Đức, Nga, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Trung, Nhật, Hàn;
 - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) kể từ ngày cấp đến ngày đăng ký dự tuyển
4. Người dự tuyển là tác giả 01 bài báo hoặc 01 báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, được công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 36 tháng tính tới ngày đăng ký dự tuyển.
5. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.
6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của Viện.

V. Hồ sơ tuyển sinh bao gồm

1. Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh;
2. 04 ảnh 3cm x 4cm;
3. 02 phong bì có dán tem và địa chỉ liên lạc của người dự tuyển;
4. Sơ yếu lý lịch;

V
A
/
H
H
/

5. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan chủ quản (nếu có);
6. Bản sao có chứng thực, nếu bản gốc là một trong các thứ tiếng Việt, Anh, Nga, Pháp, Đức, hoặc bản dịch ra tiếng Anh, có chứng thực của các văn bằng, chứng chỉ có liên quan;
7. Lý lịch khoa học;
8. Đề cương nghiên cứu (bài luận về dự định nghiên cứu);
9. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học như được quy định tại khoản 5, Điều 4 của Quy chế này và thâm niên công tác (nếu có);
10. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại:

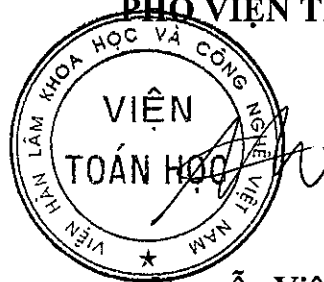
Trung tâm Đào tạo sau đại học, Viện Toán học
18B Đường Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 0868713096-02437563474; Fax: 02437564303
Website: <http://math.ac.vn/learning/>



Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Viện HLKHCNVN (để báo cáo)
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng;
- Các sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Viện, Trung tâm nghiên cứu;
- Lưu VT,ĐT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Dũng

Phụ lục đi kèm với thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Toán học đợt I năm 2019.

**DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT I NĂM 2019**

Chi tiêu cụ thể của 07 chuyên ngành của đợt I năm 2019 như sau:

STT	Chuyên ngành đào tạo	Người có thể nhận hướng dẫn	Chi tiêu của chuyên ngành
1	Đại số và lý thuyết số Mã số: 9 46 01 04	PGS. TSKH. Tạ Thị Hoài An	2
		TS. Đoàn Trung Cường	
		GS.TSKH. Nguyễn Tự Cường	
		GS. TSKH. Phùng Hồ Hải	
		GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa	
		TS. Đỗ Trọng Hoàng	
		TS. Nguyễn Đăng Hợp	
		GS.TSKH. Hà Huy Khoái	
		TS. Hà Minh Lam	
		TS. Trần Giang Nam	
		TS. Nguyễn Duy Tân	
		GS.TS. Nguyễn Quốc Thắng	
		GS.TSKH. Ngô Việt Trung	
		TS. Trần Nam Trung	
		TS. Hoàng Lê Trường	
TS. Nguyễn Bích Vân			
TS. Nguyễn Chu Gia Vượng			
2	Hình học và tô pô Mã số: 9 46 01 05	PGS.TS. Nguyễn Văn Châu	1
		GS.TSKH. Đỗ Ngọc Diệp	
		PGS.TS. Nguyễn Việt Dũng	
		PGS.TS. Vũ Thế Khôi	
		TS. Nguyễn Tất Thắng	
		TS. Đinh Sĩ Tiệp	
		PGS.TSKH. Hà Huy Vui	
3	Toán giải tích Mã số: 9 46 01 02	GS.TSKH. Hà Huy Bảng	2
		PGS. TSKH. Phạm Hoàng Hiệp	
		PGS.TS. Đỗ Văn Lưu	
		GS.TSKH. Phạm Hữu Sách	
		TS. Đỗ Hoàng Sơn	
		GS.TSKH. Nguyễn Xuân Tấn	
		TS. Hồ Minh Toàn	



4	Phương trình vi phân và tích phân Mã số: 9 46 01 03	GS.TSKH. Nguyễn Minh Chương	1
		GS. TSKH. Đinh Nho Hào	
		TS. Nguyễn Văn Hoàng	
		PGS.TS. Hà Tiến Ngoan	
		GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát	
		GS.TSKH. Nguyễn Minh Trí	
5	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học Mã số: 9 46 01 06	GS.TSKH. Nguyễn Đình Công	1
		TS. Lưu Hoàng Đức	
		TS. Phạm Việt Hùng	
		PGS. TS. Hồ Đăng Phúc	
6	Cơ sở toán học cho tin học Mã số: 9 46 01 10	PGS.TS. Phan Thị Hà Dương	1
		GS.TS. Ngô Đắc Tân	
		TS. Phạm Văn Trung	
		TS. Nguyễn Hoàng Thạch	
7	Toán ứng dụng Mã số: 9 46 01 12	PGS. TS. Phan Thành An	2
		PGS.TS. Trương Xuân Đức Hà	
		TS. Bùi Trọng Kiên	
		GS.TSKH. Lê Dũng Mưu	
		TS. Nguyễn Quỳnh Nga	
		GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát	
		GS.TSKH. Hoàng Xuân Phú	
		PGS.TS. Tạ Duy Phụng	
		GS.TSKH. Nguyễn Khoa Sơn	
		TS. Lê Xuân Thanh	
		GS. Hoàng Tụy	
GS.TSKH. Nguyễn Đông Yên			
TS. Lê Hải Yên			

Ghi chú:

- Người dự tuyển trình độ đào tạo tiên sĩ liên hệ trực tiếp với người dự định hướng dẫn để xác định hướng nghiên cứu cụ thể của mình.

